

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PQ
TỈNH KG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HSST

Ngày 16-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PQ, TỈNH KG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đinh Quang Tuyền**

Ông Dương Tấn Đầu

- Thư ký phiên tòa: **Ông Đặng Đình Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: **Ông Sơn Thái Phong** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố PQ, tỉnh KG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/QĐST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 10/2023/TB-TA ngày 02 tháng 11 năm 2023, đối với các bị cáo:

- Đỗ Thị Kim C, sinh năm 2001; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: Ấp Xáng Mới C, thị trấn RG, huyện CThA, tỉnh HG; Nơi ở: Khu phố 1, phường DD, Thành phố PQ, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn A (chết) và bà Cao Thị C (còn sống); Chồng Phạm Bá H, sinh năm 1995; Con có 01 người, sinh năm 2021. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20-12-2022 đến ngày 28-12-2022 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

- Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 2001; Tại: HG; Nơi ĐKKHKT: Ấp TTh, xã TB, huyện PH, tỉnh HG; Nơi ở: Kp1, phường DD, Thành phố PQ, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nữ; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha không rõ nhân thân, mẹ là bà Nguyễn Thị G

(còn sống); Bị cáo chưa có chồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20-12-2022 đến nay (có mặt).

- **Phú Hoàng D**, sinh năm 1994; Tại: Ngh A; Nơi ĐKHKTT: Thôn Thành tứ, xã TL, huyện TCh, tỉnh Ngh A; Nơi ở: Khu phố 1, phường DĐ, Thành phố PQ, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phú Văn H và bà Nguyễn Thị D; Chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2012. Bị cáo chưa có vợ. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20-12-2022 đến nay (có mặt).

- **Nguyễn Doãn Tr**, sinh năm 2001; Tại: Ngh A; Nơi ĐKHKTT: Thôn Thanh Sơn, xã Đại Đồng, huyện Th Ch, tỉnh Ngh A; Nơi ở: Khu phố 1, phường DĐ, Thành phố PQ, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Sinh viên; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Doãn S và bà Lê Thị T; Chị ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị cáo chưa có vợ. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20-12-2022 đến nay (có mặt).

* **Người bào chữa cho bị cáo D, Tr: Luật sư Dương Lê Ước An** - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ ngày 20-12-2022, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr đang ở phòng F128, khu căn hộ cho thuê thuộc khu phố 1, phường DĐ, Thành phố PQ, tỉnh KG. C rủ Ng, D, Tr hùn tiền mua ma túy về sử dụng, tất cả đồng ý. Ng sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gọi cho một người đàn ông tên Chế Ba (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 02 viên ma túy loại thuốc lắc và 01 bịch ma túy loại Ketamine, Chế Ba đồng ý bán ma túy với số tiền 3.600.000 đồng và hẹn địa điểm mua bán ma túy trước khu căn hộ. Ng nói cho C, D và Tr biết số tiền mua ma túy là 3.600.000 đồng, mỗi người hùn 900.000 đồng, tất cả đồng ý; Ng đưa trước số tiền 2.000.000 đồng hùn cho Ng và D, C đưa trước số tiền 1.600.000 đồng hùn cho C và Tr, khi nào D và Tr có tiền sẽ trả lại cho Ng và C.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Chế Ba gọi điện thoại cho Ng thông báo có người đến giao ma túy, Ng kêu D đi ra trước căn hộ gặp một người thanh niên (chưa rõ nhân thân) lấy ma túy và trả tiền. Sau khi mua được ma túy, Ng lấy 01 cái đĩa bằng sứ, 01 thẻ nhựa, C đưa tờ tiền cho Ng quán thành ống hút, D lấy ma

túy loại Ketamine đổ ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa nghiền mịn và lấy 02 viên ma túy chia ra 04 phần, chia mỗi người 01 phần, Tr lấy loa kết nối với điện thoại di động mở nhạc, rồi 04 người cùng nhau sử dụng ma túy.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Công an thành phố PQ kiểm tra phòng F128 phát hiện Nguyễn Thanh Ng, Đỗ Thị Kim C, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr đang sử dụng ma túy, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ ma túy còn lại trong bọc nylon và trên đĩa sứ, 01 phần viên ma túy. Ngày 28-12-2022, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ khởi tố, tạm giam, Đỗ Thị Kim C bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bọc nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 4,5cm x 7,6cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng, đã được niêm phong.

- 01 bọc nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 04cm x 4,1cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 bọc nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 03cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI1: 356713110907266, số IMEI2: 35671311066832, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Thanh Ng).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI1: 351232996007328, số IMEI2: 351232996066720, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Doãn Tr).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI1: 352987113464533, số IMEI2: 352987113224002, đã qua sử dụng (thu của Đỗ Thị Kim C).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 35033180934723 5/01, số IMEI2: 3524062293 47235/01, đã qua sử dụng (thu của Phú Hoàng D).

- 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, đã qua sử dụng; 01 cái đĩa bằng sứ, đã qua sử dụng; 01 cái thẻ bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 đèn chiếu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 thùng loa màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 1244/KL-KTHS ngày 26/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KG kết luận:

- 01 viên nén màu xanh chứa trong 01 bọc nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4009 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon, kích thước 04cm x 4,1cm, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3696 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon, kích thước 03cm x 03cm, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6729 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy của các bị cáo có tổng khối lượng là 18%.

Bản cáo trạng số: 134/CT-VKSPQ ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D, Nguyễn Doãn Tr về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D, Nguyễn Doãn Tr về tội danh nêu trên.

+ Đối với Đỗ Thị Kim C đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo.

+ Đối với Nguyễn Thanh Ng đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Phú Hoàng D đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Doãn Tr đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo.

Về vật chứng thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Chất bột màu xanh còn lại sau giám định có khối lượng 0,3510 gam, đựng trong 01 bìch nylon và các hạt tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 1,3306 gam và 0,6523 gam đựng trong 02 bìch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1244/2022; 01 cái đĩa bằng sứ, đã qua sử dụng; 01 cái thẻ bằng nhựa, đã qua sử dụng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI1: 356713110907266, số IMEI2: 35671311066832, đã qua sử dụng; 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, đã qua sử dụng; 01 đèn chiếu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 thùng loa màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Doãn Tr: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI1: 351232996007328, số IMEI2: 351232996066720, đã qua sử dụng

Trả lại cho Đỗ Thị Kim C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI1: 352987113464533, số IMEI2: 352987113224002, đã qua sử dụng

Trả lại cho Phú Hoàng D: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 35033180934723 5/01, số IMEI2: 3524062293 47235/01, đã qua sử dụng.

Đối với người tên Chế Ba đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Người bào chữa cho các bị cáo Phú Hoàng D, Nguyễn Doãn Tr trình bày: Đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo về các tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đồng ý với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo D, Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, việc truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ việc bị cáo C rủ rê các bị cáo, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, không phải chủ mưu. Trong quá trình điều tra, diễn biến tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình sinh sống tại địa phương, khi xảy ra đại dịch Covid-19 các bị cáo đã chung tay cùng địa phương trong việc phòng chống Dịch được UBND xã TL, và UBND xã Đại Đồng xác nhận.

Đối với bị cáo D vào năm 2021 có cứu người bị đuối nước, tuy không được khen thưởng nhưng được UBND xã TL xác nhận hành vi D cảm cứu người. Có bà Ngoại là cụ Phan Thị Tâm, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo D có ông nội là cụ Phú Văn Hảo, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo D, Tr được hưởng theo quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này để có mức hình phạt nhẹ nhất để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo không khai thêm tình tiết mới. Các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép cung, bức cung hay nhục hình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi kết tội các bị cáo: Vào khoảng 06 giờ 30, ngày 20-12-2022, Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr, hùn tiền với nhau mua 02 viên ma túy, loại thuốc lắc và 01 bạch ma túy, loại Ketamine với số tiền 3.600.000 đồng về sử dụng tại phòng F128, khu căn hộ cho thuê, thuộc Khu phố 1, phường DD, Thành phố PQ, tỉnh KG. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi C, Ng, D và Tr đang sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an thành phố PQ bắt quả tang, thu giữ 0,4009 gam ma túy, loại MDMA và 2,0425 gam ma túy đá loại Ketamine, tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy là 18%.

Tại bản kết luận giám định số: 1244/KL-KTHS ngày 26/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KG kết luận:

- 01 viên nén màu xanh chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4009 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon, kích thước 04cm x 4,1cm, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3696 gam.

- Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bìch nylon, kích thước 03cm x 03cm, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6729 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy của các bị cáo có tổng khối lượng là 18%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ

án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy.

Các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người khác và đối với chính bản thân các bị cáo, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân mà các bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

* Xét vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Đỗ Thị Kim C và Nguyễn Thanh Ng là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo C là người khởi xướng rủ rê các con nghiện khác sử dụng ma túy, còn bị cáo Ng là người trực tiếp gọi điện thoại để đi mua ma túy về để cùng các con nghiện sử dụng, nên mức hình phạt của các bị cáo phải cao hơn các bị cáo D, Tr.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Đối với bị cáo D, Tr có ông, bà là người có công với cách mạng. trong quá trình sinh sống tại địa phương có đóng góp trong chống dịch Covid-19 và bị cáo D có cứu người bị đuối nước, được chính quyền địa phương (UBND cấp xã) xác nhận. Người bào chữa cho bị cáo yêu cầu HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm

nhẹ theo quy định tại điểm v, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các tình tiết này chưa được xem là thành tích được cấp có thẩm quyền khen tặng huân chương, huy chương và được cấp có thẩm quyền từ UBND cấp tỉnh trở lên Khen thưởng. Do đó, HĐXX không chấp nhận cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự mà xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết này lượng hình là phù hợp.

Tuy nhiên, dù có giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhưng HĐXX cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ ma túy, tái hoà nhập cộng đồng qua đó cũng đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Xét thấy chất ma túy còn lại sau giám định là chất bột màu xanh còn lại sau giám định có khối lượng 0,3510 gam, đựng trong 01 bịch nylon và các hạt tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 1,3306 gam và 0,6523 gam đựng trong 02 bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1244/2022, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành. Các dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 cái đĩa bằng sứ, đã qua sử dụng; 01 cái thẻ bằng nhựa, đã qua sử dụng; 01 đèn chiếu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 thùng loa màu đen, đã qua sử dụng, không có giá trị. HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI1: 356713110907266, số IMEI2: 35671311066832, đã qua sử dụng, của bị cáo Nguyễn Thanh Ng dùng vào việc phạm tội và 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, đã qua sử dụng là tài sản có giá trị sử dụng, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Doãn Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI1: 351232996007328, số IMEI2: 351232996066720, đã qua sử dụng; Đỗ Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI1: 352987113464533, số IMEI2: 352987113224002, đã qua sử dụng; Phú Hoàng D 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 35033180934723 5/01, số IMEI2: 3524062293 47235/01, đã qua sử dụng. Tất cả tài sản này, các bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần giao trả lại cho các

bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Đối với người tên Chế Ba đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thị Kim C, Nguyễn Thanh Ng, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Thị Kim C 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Thị Kim C 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào chấp hành hình phạt tù, khấu trừ vào thời hạn giam bị cáo từ ngày 20-12-2022 đến ngày 28-12-2022.

* Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh Ng 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh Ng 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 20-12-2022.

* Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phú Hoàng D 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phú Hoàng D 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-12-2022.

* Áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Doãn Tr 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Doãn Tr 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội danh, đối với bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-12-2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

* **Tịch thu và cho tiêu hủy:** Chất bột màu xanh còn lại sau giám định có khối lượng 0,3510 gam, đựng trong 01 bịch nylon và các hạt tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 1,3306 gam và 0,6523 gam đựng trong 02 bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 1244/2022; 01 cái đĩa bằng sứ, đã qua sử dụng; 01 cái thẻ bằng nhựa, đã qua sử dụng.

* **Tịch thu sung công quỹ nhà nước:**

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số IMEI1: 356713110907266, số IMEI2: 35671311066832, đã qua sử dụng, của bị cáo Nguyễn Thanh Ng; 01 ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, đã qua sử dụng; 01 đèn chiếu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 thùng loa màu đen, đã qua sử dụng.

* **Giao trả lại tài sản:**

- Trả cho Nguyễn Doãn Tr 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số IMEI1: 351232996007328, số IMEI2: 351232996066720, đã qua sử dụng;

- Trả cho Đỗ Thị Kim C 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số IMEI1: 352987113464533, số IMEI2: 352987113224002, đã qua sử dụng;

- Trả cho Phú Hoàng D 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 35033180934723 5/01, số IMEI2: 3524062293 47235/01, đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố PQ đang quản lý theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 06-6-2023)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thanh Ng, Đỗ Thị Kim C, Phú Hoàng D và Nguyễn Doãn Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp KG;
- VKS ND Tp.PQ ;
- THA Dân sự Tp.PQ ;
- TAND tỉnh KG;
- Nhà tạm giữ CATP.PQ
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Kiệt